

TRÍCH YẾU LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Họ và tên: Nguyễn Mạnh Cường

Đề tài: Quản lý Di tích quốc gia đặc biệt quần thể Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

Ngành: Quản lý văn hóa – Mã số: 9229042

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Trịnh Thị Minh Đức

PGS.TS Nguyễn Thị Huệ

Cơ sở đào tạo: Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam

NỘI DUNG TRÍCH YẾU

♣ Mục đích và đối tượng nghiên cứu

- *Mục đích nghiên cứu:* Luận án nghiên cứu thực trạng quản lý di tích QGĐB quần thể Hương Sơn và một số di tích quốc gia đặc biệt có sự tương đồng nhằm tìm ra những ưu điểm, hạn chế và đề xuất các nhóm giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về di tích quốc gia đặc biệt trong thời gian tới.

- *Đối tượng nghiên cứu:* Luận án tập trung nghiên cứu thực trạng công tác quản lý di tích QGĐB quần thể Hương Sơn, bao gồm di tích khảo cổ, di tích kiến trúc nghệ thuật và di tích danh lam thắng cảnh.

♣ **Phương pháp nghiên cứu đã sử dụng:** Phương pháp luận; phương pháp phân tích, tổng hợp; phương pháp khảo sát, điền dã; phương pháp so sánh; phương pháp tiếp cận liên ngành; phương pháp mô hình hoá; phương pháp chuyên gia.

♣ Các kết quả chính và kết luận

1. Kết quả chính được thể hiện trong 3 chương của luận án:

Tại chương 1, luận án tập trung nghiên cứu lý thuyết hệ thống và vai trò các bên liên quan để xây dựng khung quản lý di tích QGĐB quần thể Hương Sơn của chủ thể quản lý gián tiếp và chủ thể quản lý trực tiếp. Phân tích sự khác nhau giữa quản lý di tích quốc gia đặc biệt và các di tích thuộc phân cấp khác ở Việt Nam. Phân tích vai trò của quản lý nhà nước đối với di tích quốc gia đặc biệt, trong đó có di tích QGĐB quần thể Hương Sơn.

Tại chương 2, luận án phân tích và làm rõ chức năng nhiệm vụ của các chủ thể quản lý gián tiếp/chủ thể quản lý trực tiếp; xác định cơ chế phối hợp của các bên liên quan (cơ quan, đơn vị của nhà nước) tham gia quản lý bảo tồn và phát huy giá trị di tích QGĐB quần thể Hương Sơn. Đánh giá thực trạng quản lý di tích QGĐB quần thể Hương Sơn của chủ thể quản lý gián tiếp (6 nội dung), chủ thể quản lý trực tiếp (6 nội dung).

Tại chương 3, luận án căn cứ vào Chiến lược phát triển văn hóa quốc gia đến năm 2030, định hướng quản lý di tích của thành phố Hà Nội và phân tích những vấn đề đặt ra về công tác quản lý di tích QGĐB quần thể Hương Sơn để đưa ra các giải pháp dành cho chủ thể quản lý gián tiếp (6 nhóm giải pháp), chủ thể quản lý trực tiếp (6 nhóm giải pháp).

2. Kết luận của luận án:

Di tích quốc gia đặc biệt quần thể Hương Sơn hội tụ các lớp giá trị văn hóa cùng song song tồn tại tạo nên hệ giá trị thẩm mỹ ít di sản nào có được. Ngoài nổi bật về chùa

chiền, hang động với hàng ngàn di vật quý hiếm, vùng đất Hương Sơn còn lưu giữ những giá trị về khảo cổ học với tầng văn hóa và hiện vật của nền văn hóa Hòa Bình.

Luận án đã khái lược các công trình nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước trong phần tổng quan của công trình nghiên cứu, đã phản ánh được những vấn đề chung mà các học giả quan tâm trong lĩnh vực quản lý bảo tồn và phát huy giá trị di tích QGĐB quần thể Hương Sơn trong đời sống.

Luận án lựa chọn lý thuyết hệ thống nhằm xác định rõ vai trò của chủ thể quản lý trực tiếp và chủ thể quản lý gián tiếp đối với di tích QGĐB quần thể Hương Sơn. Việc áp dụng lý thuyết các bên liên quan được giới hạn trong phạm vi phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước nên không đề cập đến sự tham gia của cộng đồng.

Với tư cách là chủ thể quản lý gián tiếp, Cục DSVH – Bộ VH&TT Thành phố Hà Nội đã tích cực phối hợp với huyện Mỹ Đức trong việc ban hành, hướng dẫn các văn bản quản lý nhà nước; hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ triển khai các dự án tu bổ, tôn tạo di tích sau khi được phê duyệt. Trong thời gian qua thành phố Hà Nội đã quan tâm, hỗ trợ kinh phí để bảo tồn và phát huy giá trị di tích QGĐB quần thể Hương Sơn.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác quản lý bảo tồn và phát huy giá trị di tích QGĐB quần thể Hương Sơn đang gặp phải không ít những khó khăn, hạn chế do cơ chế quản lý còn chùng chéo; chính sách của nhà nước chưa huy động được các nguồn lực xã hội tham gia quản lý và khai thác giá trị di tích; nguồn nhân lực quản lý, trông coi di tích chưa đồng đều, còn yếu về chuyên môn, nghiệp vụ.

Để đưa ra những giải pháp quản lý mang tính khả thi, luận án dựa trên cơ sở Chiến lược phát triển văn hoá của quốc gia đến năm 2030; Định hướng quản lý di tích của thành phố Hà Nội; Phân tích những vấn đề đặt ra đối với công tác quản lý di tích QGĐB quần thể Hương Sơn trong thời gian tới để đưa ra giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước. Đối với chủ thể quản lý gián tiếp, các nhóm giải pháp: 1/Xây dựng và ban hành các văn bản quản lý di tích. 2/Rà soát, hoàn thiện các văn bản quản lý di tích. 3/Kiện toàn tổ chức bộ máy và phát triển nguồn nhân lực. 4/Triển khai và thực hiện các đề án, dự án quản lý di tích. 5/Huy động và sử dụng các nguồn lực phát huy giá trị di tích. 6/Thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm về di tích. Đối với chủ thể quản lý trực tiếp, các nhóm giải pháp: 1/Tham mưu, xây dựng cơ chế phối hợp quản lý di tích. 2/Quản lý hoạt động tu bổ, tôn tạo di tích. 3/Xây dựng kế hoạch quản lý, khai thác giá trị di tích. 4/Tuyên truyền, quảng bá phát huy giá trị di tích. 5/Quản lý các hoạt động dịch vụ. 6/Bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn vệ sinh môi trường khu vực di tích.

Người hướng dẫn khoa học 1:

Nghiên cứu sinh

PGS.TS Trịnh Thị Minh Đức

Nguyễn Mạnh Cường

Người hướng dẫn khoa học 2:

PGS.TS Nguyễn Thị Huệ

